

**DANH SÁCH CÁC THỬA ĐẤT KÊ KHAI, ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI THUỘC THÔN PHƯỢNG HOÀNG HẠ,
XÃ THANH MIỆN**

STT	Họ và tên người đại diện kê khai	Xứ đồng	Thôn	Số lô	Số thửa theo sơ đồ giải thửa	Diện tích (m2)	Loại đất
1	Vũ Văn Đức	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	1	1	12	LUC
2	Vũ Văn Tuấn	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	1	2	391	LUC
3	Vũ Văn Tuấn (Tâm)	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	1	3	414.6	LUC
4	Hà Thị Bèo	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	1	4	377	LUC
5	Trần Đình Nhữ	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	1	5	26.7	LUC
6	Vũ Văn Tuấn	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	1	6	96.3	LUC
7	UBND xã	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	1	7	29.4	LUC
8	Hà Văn Tuy (Luông)	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	2	8	45	LUC
9	Vũ Văn Tuấn	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	2	9	326	LUC
10	Hà Thị Xê	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	2	10	26	LUC
11	Vũ Văn Tuấn	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	2	11	218	LUC
12	Nguyễn Thị Nhuận	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	2	12	996	LUC
13	Vũ Thị Lễ	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	2	13	530	LUC
14	Vũ Thị Vón (Kính)	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	2	14	338	LUC
15	Vũ Văn Tuấn	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	2	15	326.7	LUC
16	Phạm Thị Nhẫn	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	2	16	57	LUC
17	Nguyễn Thị Chuyên	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	2	17	45	LUC
18	Vũ Thị Tám	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	2	18	45	LUC
19	Trần Thị Thía	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	2	19	15	LUC
20	Hoàng Văn Quỹ	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	2	20	60	LUC
21	Vũ Văn Tuấn	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	3	21	372	LUC
22	Vũ Thị Cam	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	3	22	18.1	LUC
23	Vũ Văn Tuấn	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	3	23	330	LUC
24	Nguyễn Thị Thoi	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	3	24	33.2	LUC
25	Vũ Văn Tuấn	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	3	25	742	LUC
26	Vũ Văn Bảo (Hưng)	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	3	26	60	LUC
27	Vũ Văn Tuấn	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	3	27	774	LUC
28	Nguyễn Thị Nhu	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	3	28	60	LUC
29	Vũ Văn Tuấn	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	3	29	603	LUC
30	Vũ Quang Chương	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	3	30	15	LUC
31	Vũ Văn Tuấn	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	3	31	28	LUC
32	Vũ Quang Trình	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	3	32	303	LUC
33	Hà Văn Dũng	Đằng Na	Phượng Hoàng Hạ	3	33	810	LUC

34	Hà Thị Lữ	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	3	34	83	LUC
35	Vũ Quang Tuyến	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	3	35	207	LUC
36	Vũ Quang Sơ	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	3	36	755	LUC
37	Vũ Thị Chót	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	3	37	568.3	LUC
38	Trần Phú Sang	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	3	38	181	LUC
39	Vũ Thị Vang	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	3	39	316	LUC
40	Hà Văn Lăng	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	3	40	1654	LUC
41	Vũ Quang Xưa	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	3	41	661.4	LUC
42	Nguyễn Xuân Chung	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	4	42	620	LUC
43	Vũ Quang Xưa	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	4	43	339.6	LUC
44	Nguyễn Minh Hồng	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	4	44	283.2	LUC
45	Bùi Thị Dế (Đạo)	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	4	45	509.4	LUC
46	Vũ Văn Khả	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	4	46	343	LUC
47	Vũ Quang Lương	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	4	47	477.5	LUC
48	Nguyễn Văn Tường	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	4	48	608.5	LUC
49	Vũ Thị Bằng	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	4	49	417	LUC
50	Lê Văn Cư	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	4	50	549	LUC
51	Nguyễn Văn Bắc	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	4	51	593.9	LUC
52	Hà Văn Nhu	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	4	52	871	LUC
53	Vũ Thị Út	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	4	53	509.3	LUC
54	Nguyễn Văn Quynh	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	4	54	503	LUC
55	Nguyễn Xuân My	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	4	55	554	LUC
56	Vũ Quang Khởi	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	4	56	477	LUC
57	Lê Văn Dong	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	4	57	582	LUC
58	Vũ Văn Đặng	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	4	58	734	LUC
59	Trần Phú Chí	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	4	59	554	LUC
60	Trần Phú Uân (Nho)	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	4	60	543	LUC
61	Vũ Văn Dẫn	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	4	61	1051.3	LUC
62	Vũ Văn Vận	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	4	62	30.2	LUC
63	Vũ Văn Tuấn	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	4	63	482	LUC
64	Hà Văn Tạ	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	4	64	448	LUC
65	Lê Văn Trung	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	4	65	15	LUC
66	Nguyễn Văn Miện	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	4	66	54	LUC
67	Ubnd Xã	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	4	67	28.1	LUC
68	Phạm Thị Sắc	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	5	68	1117	LUC
69	Nguyễn Thị Xoè	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	5	69	1042	LUC
70	Vũ Thị Ẽn	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	5	70	673	LUC
71	Bùi Văn Hưng	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	5	71	406	LUC

72	Vũ Văn Dương	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	5	72	1075	LUC
73	Phạm Thị Ngoãn (Khiêm)	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	5	73	439.4	LUC
74	Nguyễn Thị Tròn (Chải)	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	5	74	838	LUC
75	Trần Thị Bánh	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	5	75	1045	LUC
76	Nguyễn Thị Danh	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	5	76	309	LUC
77	Khổng Thị Đệ	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	5	77	738	LUC
78	Vũ Thị Chuông	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	5	78	868	LUC
79	Vũ Thị Lan	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	5	79	373	LUC
80	Nguyễn Thị Lịch	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	5	80	642	LUC
81	Vũ Thị Nôi	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	5	81	177	LUC
82	Nguyễn Xuân Đồng	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	5	82	809	LUC
83	Vũ Thị Bí	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	5	83	636	LUC
84	Phan Văn Thang (Quá)	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	5	84	1214	LUC
85	Vũ Văn Bằng	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	5	85	798	LUC
86	Vũ Thị Lự	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	5	86	199	LUC
87	Vũ Văn Đình	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	5	87	826	LUC
88	Nguyễn Thị Dinh	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	5	88	1158	LUC
89	Trần Đình Hưng	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	5	89	1177	LUC
90	Trần Thị Luật	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	5	90	248	LUC
91	Trần Thị Dung	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	5	91	377	LUC
92	Vũ Quang Huyền	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	5	92	385	LUC
93	Lê Văn Túc	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	5	93	88	LUC
94	Phạm Thị Sồi (Sự)	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	5	94	43	LUC
95	Vũ Ngọc Nhã	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	6	95	363.8	LUC
96	Trần Thị Ném	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	6	96	120 2.8	LUC
97	Trần Đình Xưa	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	6	97	1278	LUC
98	Nguyễn Xuân Nhật	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	6	98	1317	LUC
99	Trần Đình Soạn	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	6	99	788.5	LUC
100	Vũ Thị Ngọc Hoa	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	6	100	205.1	LUC
101	Nguyễn Thị Cám	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	6	101	436.7	LUC
102	Vũ Văn Hải	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	6	102	1220.9	LUC
103	Vũ Huy Tuyển	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	6	103	1141	LUC
104	Vũ Thị Thêu	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	6	104	586.2	LUC
105	Nguyễn Thị Loan (Vũ Văn Hoãn)	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	7	105	716	LUC
106	Vũ Văn Bình	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	7	106	1085.3	LUC
107	Vũ Văn Đăng	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	7	107	535	LUC
108	Nguyễn Thị Hương	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	7	108	420	LUC
109	Phạm Quang Trung	Đảng Na	Phượng Hoàng Hạ	7	109	559	LUC

110	Nguyễn Xuân Đăng	Đăng Na	Phượng Hoàng Hạ	7	110	217.7	LUC
111	Trần Đình Trào	Đăng Na	Phượng Hoàng Hạ	7	111	218.7	LUC
112	Trần Đình Nhạn	Đăng Na	Phượng Hoàng Hạ	7	112	807	LUC
113	Vũ Văn Độ	Đăng Na	Phượng Hoàng Hạ	7	113	850	LUC
114	Vũ Văn Duy	Đăng Na	Phượng Hoàng Hạ	7	114	1321.2	LUC
115	Ubnd Xã	Đăng Na	Phượng Hoàng Hạ	7	115	52	LUC
116	Vũ Thị Thêu	Đăng Na	Phượng Hoàng Hạ	7	116	30.8	LUC
117	Trần Thị Nhan	Đăng Na	Phượng Hoàng Hạ	7	117	60	LUC
118	Tạ Thị Luyện	Đăng Na	Phượng Hoàng Hạ	7	118	58	LUC
119	Đang Quang Tấn	Đăng Na	Phượng Hoàng Hạ	7	119	57.7	LUC
120	Vũ Văn Huy (Tâm)	Đăng Na	Phượng Hoàng Hạ	7	120	41	LUC
121	Vũ Quang Đĩnh	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	1	1	1103	LUC
122	Hà Thị Len	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	1	2	896	LUC
123	Vũ Văn Đứng	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	1	3	645	LUC
124	Nguyễn Đình Vang	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	2	4	136.2	LUC
125	Bùi Văn Cường	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	2	5	295.7	LUC
126	Vũ Thị Lư	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	2	6	137	LUC
127	Nguyễn Thị Cháp	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	2	7	533	LUC
128	Nguyễn Xuân Đức	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	2	8	350.4	LUC
129	Nguyễn Thị Cầu (Nguyễn Văn Vãng)	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	2	9	727.7	LUC
130	Vũ Quang Đĩnh	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	2	10	121	LUC
131	Vũ Thị Lam	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	3	11	323	LUC
132	Vũ Văn Khấu	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	3	12	399	LUC
133	Nguyễn Thị Cầu (Nguyễn Văn Vãng)	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	3	13	871.7	LUC
134	Đình Thị Hường	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	3	14	210	LUC
135	UBND xã	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	3	15	116.3	LUC
136	Vũ Văn Đát	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	4	16	518	LUC
137	Nguyễn Xuân Tuấn	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	4	17	711.5	LUC
138	Nguyễn Xuân Công	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	4	18	180	LUC
139	Vũ Thị Vốn (Vũ Huy Kính)	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	4	19	197.5	LUC
140	Vũ Thị Vốn (Vũ Huy Kính)	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	5	20	653.5	LUC
141	Vũ Văn Vận	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	5	21	505	LUC
142	Vũ Văn Tâm	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	5	22	26	LUC
143	Ubnd Xã	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	5	23	48.5	LUC
144	Vũ Quang Chính	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	Giáp NT	1	76	LUC
145	Nguyễn Xuân Uông	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	Giáp NT	2	207	LUC
146	Nguyễn Văn Chuyên	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	Giáp NT	3	98	LUC
147	Nguyễn Xuân Ngừng	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	Giáp NT	4	15	LUC

148	Trần Đình Tăng	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC TĂNG	5	1512	LUC
149	Phạm Đoàn Thực	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC TĂNG	5	215	LUC
150	Trần Đình Hoán	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC TĂNG	5	1,008	LUC
151	Trần Đình Xưa	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC TĂNG	5	504	LUC
152	Nguyễn Xuân My	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC TĂNG	5	426	LUC
153	Vũ Quang Huyền	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC TĂNG	5	122	LUC
154	Vũ Văn Đán	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC TĂNG	5	93	LUC
155	Vũ Quang Xưa	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC TĂNG	5	24	LUC
156	UBND xã	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC TĂNG	5	524	LUC
157	Vũ Quang Chính	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC CHÍNH	6	2808	LUC
158	Nguyễn Văn Vãng	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC CHÍNH	6	212	LUC
159	Vũ Văn Đán	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC CHÍNH	6	72	LUC
160	Vũ Văn Đẳng	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC CHÍNH	6	147	LUC
161	UBND xã	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC CHÍNH	6	1,355	LUC
162	UBND xã	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC CHÍNH	6	429	MNC
163	Hà Văn Toan	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC TOAN	7	532	LUC
164	Vũ Văn Đán	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC TOAN	7	208	LUC
165	Nguyễn Văn Bắc	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC TOAN	7	126	LUC
166	Vũ Quang Vượng	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC TOAN	7	97	LUC
167	Nguyễn Văn Đậu (Năm)	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC TOAN	7	170	LUC
168	Hà Văn Luật	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC TOAN	7	216	LUC
169	Nguyễn Thị Vuốt	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC TOAN	7	141	LUC
170	Nguyễn Văn Phúc	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC TOAN	7	439	LUC
171	Vũ Huy Lý	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC TOAN	7	608	LUC
172	Trần Thị Phà	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC TOAN	7	180	LUC
173	UBND xã	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC TOAN	7	1,701	LUC
174	Nguyễn Xuân Kéch	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC KÉCH	8	3,079	LUC
175	Nguyễn Minh Hồng	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC KÉCH	8	503	LUC
176	Trần Phú Hùng	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC KÉCH	8	440	LUC
177	UBND xã	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC KÉCH	8	377	LUC
178	Nguyễn Xuân Phan	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC PHAN	9	4,493	LUC
179	Nguyễn Xuân Uyên	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC PHAN	9	286	LUC
180	Trần Thị Luyên	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC PHAN	9	662	LUC
181	Vũ Huy Soát	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC PHAN	9	432	LUC
182	Vũ Văn Dừng	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC PHAN	9	422	LUC
183	Hà Văn Triển	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC PHAN	9	321	LUC
184	Trần Thị Mười	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC PHAN	9	291	LUC
185	Nguyễn Thị Phượng	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC PHAN	9	794	LUC

186	Nguyễn Xuân Nguu	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC PHAN	9	658	LUC
187	Nguyễn Thị Múc	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC PHAN	9	528	LUC
188	Hà Văn Luật	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC PHAN	9	571	LUC
189	Vũ Thị Dò	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC PHAN	9	555	LUC
190	Vũ Huy Lý	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC PHAN	9	44	LUC
191	UBND xã	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC PHAN	9	1,262	LUC
192	UBND xã	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC PHAN	9	542	GT,TL
193	Trần Thị Trợ (Hán)	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC HÁN	9	2,520	LUC
194	Hà Văn Luật	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC HÁN	9	101	LUC
195	Nguyễn Văn Quynh	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC HÁN	9	100	LUC
196	UBND xã	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC HÁN	9	11,858	GT,TL
197	Lê Văn Toàn	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC TOÀN	10	999	LUC
198	Nguyễn Xuân Nghiễm	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC TOÀN	11	525	LUC
199	Lê Văn Thụy	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC TOÀN	11	189	LUC
200	UBND xã	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC TOÀN	11	142	LUC
201	Vũ Văn Sổ	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC SỔ	12	1,913	LUC
202	Hà Văn Lưỡng	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC SỔ	12	233	LUC
203	Vũ Văn Cẩm (Đặng)	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC SỔ	12	480	LUC
204	Vũ Quang Phú	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC SỔ	12	72	LUC
205	Nguyễn Xuân Toái	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC SỔ	12	120	LUC
206	Ngô Thị Bắc	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC SỔ	12	264	LUC
207	Nguyễn Văn Tân	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC SỔ	12	53	LUC
208	Vũ Văn Đán	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC SỔ	12	48	LUC
209	UBND xã	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC SỔ	12	870	LUC
210	UBND xã	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC SỔ	12	1,411	MNC,GT
211	UBND xã	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	VAC SỔ	12	897	TL
212	Vũ Văn Kiệm	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	Giáp NT	13	898	LUC
213	UBND xã	Ba bia	Phượng Hoàng Hạ	Giáp NT	14	899	LUC
214	Nguyễn Văn Đào	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	1	1	736	LUC
215	Vũ Văn Vỹ	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	1	2	1073	LUC
216	UBND xã	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	1	3	153	LUC
217	Trần Đình Đông	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	1	4	579	LUC
218	Phạm Anh Tiến	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	1	5	561	LUC
219	Phạm Anh Tiến	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	1	6	580	LUC
220	Phạm Anh Tiến	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	1	7	290	LUC
221	Phạm Anh Tiến	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	1	8	786	LUC
222	Trần Thị Gai	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	2	9	1270	LUC
223	Trần Phú Duyệt	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	2	10	660	LUC

224	Nguyễn Xuân Tân	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	2	11	105	LUC
225	Nguyễn Văn Sông	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	2	12	50	LUC
226	Vũ Thị Nhanh (Hà Văn Thoà)	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	2	13	45	LUC
227	Đào Thị Thom	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	2	14	57	LUC
228	Đào Thị Thom	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	2	15	16	LUC
229	UBND xã	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	2	16	54	LUC
230	Phạm Anh Tiến (Nguyễn Xuân Khá)	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	2	17	153	LUC
231	Nguyễn Xuân Khá	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	2	18	1204	LUC
232	Vũ Quang Có	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	2	19	43	LUC
233	Vũ Huy Soát	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	2	20	44	LUC
234	Vũ Quang Vượng	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	2	21	32	LUC
235	UBND xã	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	2	22	53	LUC
236	Trần Phú Cường	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	3	23	15	LUC
237	Nguyễn Thị Mát	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	3	24	57	LUC
238	Vũ Văn Chức	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	3	25	759	LUC
239	Trần Phú Duyện	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	3	26	411	LUC
240	Trần Thị Gai	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	3	27	599	LUC
241	Nguyễn Xuân Sức	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	2	28	879	LUC
242	Trần Đình Hiền (Vac)	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	4	29	2428	LUC
243	Trần Đình Hạ	VAC HIỀN	Phượng Hoàng Hạ	4	29	1,822	LUC
244	UBND Xã	VAC HIỀN	Phượng Hoàng Hạ	4	29	555	LUC
245	UBND Xã (Gt)	VAC HIỀN	Phượng Hoàng Hạ	4	29	173	GT
246	UBND Xã(Mnc)	VAC HIỀN	Phượng Hoàng Hạ	4	29	580	MNC
247	Trần Thị Nhi	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	4	30	964	LUC
248	Trần Đình Hiền	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	4	31	237	LUC
249	UBND xã	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	4	32	271	LUC
250	Vũ Huy Bắc	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	4	33	1140	LUC
251	Vũ Huy Hoàng	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	4	34	938	LUC
252	Vũ Văn Hiền	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	4	35	28	LUC
253	Vũ Văn Ninh (Kề)	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	4	36	56.3	LUC
254	Trần Phú Việć (Vac)	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	5	37	2823	LUC
255	Vũ Quang Lầy	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	5	37	19	LUC
256	Trần Thị Nền	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	5	37	20	LUC
257	Trần Phú Tiên	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	5	37	11	LUC
258	Phan Văn Thang	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	5	37	30	LUC
259	Nguyễn Xuân An	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	5	37	40	LUC
260	Nguyễn Xuân Kiu	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	5	37	35	LUC
261	Vũ Văn Hải	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	5	37	52	LUC

262	Vũ Văn Hà (Cám)	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	5	37	33	LUC
263	Vũ Văn Tôm	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	5	37	60	LUC
264	Vũ Huy Tuyển	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	5	37	89	LUC
265	Vũ Quang Quynh	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	5	37	66	LUC
266	Nguyễn Thị Lanh	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	5	37	28	LUC
267	Trần Phú Hưởng (Bồn)	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	5	37	81	LUC
268	Trần Đình Nghiêm	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	5	37	20	LUC
269	UBND xã	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	5	37	204	LUC
270	Trần Đình Ảnh	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	5	38	257	LUC
271	Vũ Thị Bốn	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	5	39	988.4	LUC
272	Vũ Huy Khởi	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	5	40	533	LUC
273	Ngô Thị May (Cheng)	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	5	41	572.6	LUC
274	Trần Đình Đông	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	6	42	631	LUC
275	Nguyễn Duy Sơn	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	6	43	1143	LUC
276	Vũ Thị Le	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	6	44	1030	LUC
277	Vũ Huy Tạo	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	6	45	1220	LUC
278	Vũ Đình Thặng(Núi)	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	6	46	1005.4	LUC
279	Vũ Văn Lãi	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	6	47	632	LUC
280	Lê Thị Hiền (Suất)	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	6	48	401	LUC
281	Vũ Văn Luận	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	6	49	662.6	LUC
282	Vũ Văn Luận	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	7	50	315.5	LUC
283	Nguyễn Xuân Tích (Tự)	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	7	51	1119	LUC
284	Trần Đình Nghiêm	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	7	52	1162.5	LUC
285	Nguyễn Thị Thắm	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	7	53	716	LUC
286	Nguyễn Thị Thu (Mền)	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	7	54	496.4	LUC
287	Ngô Phú Quý	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	7	55	744.6	LUC
288	An Thị Tăng	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	7	56	1548.3	LUC
289	Vũ Huy Ngươn	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	7	57	741.5	LUC
290	Trần Thị Thắm (Minh)	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	7	58	13.2	LUC
291	UBND xã	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	7	59	24	LUC
292	UBND xã	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	8	60	24	LUC
293	Hà Văn Tạ	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	8	61	146	LUC
294	Vũ Thị Chiên (Vũ Văn Khoảnh)	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	8	62	1041	LUC
295	Vũ Văn Bạo	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	8	63	398	LUC
296	Nguyễn Xuân Thỏ	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	8	64	586	LUC
297	Hà Văn Lâm	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	8	65	368	LUC
298	Hà Văn Hiếu	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	8	66	1075	LUC
299	Nguyễn Xuân Ngưu	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	8	67	533	LUC

300	Vũ Văn Khẩu	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	8	68	24	LUC
301	Vũ Văn Thanh	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	8	69	24	LUC
302	Trần Phú Muôn	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	8	70	1209	LUC
303	Vũ Quang Huyền	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	8	71	1290	LUC
304	Trần Đình Trang	CH Đông	Phượng Hoàng Hạ	8	72	614	LUC
305	Vũ Đình Thặng	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	1	1	400	LUC
306	Vũ Đình Thặng	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	1	2	768	LUC
307	Vũ Đình Thặng	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	1	3	562	LUC
308	Vũ Đình Thặng	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	1	4	1136	LUC
309	Bùi Văn Cấp	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	1	5	75	LUC
310	Vũ Quang Bên	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	1	6	127	LUC
311	Đinh Thị Hay	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	1	7	53	LUC
312	Nguyễn Văn Hường	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	1	8	779	LUC
313	Nguyễn Văn Hường	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	1	9	623	LUC
314	Nguyễn Thị Thao	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	2	10	60	LUC
315	UBND Xã	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	1	11	13	LUC
316	Nguyễn Văn Hường	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	1	12	285	LUC
317	UBND xã	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	1	13	58	LUC
318	Lê Văn Dực	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	2	14	914	LUC
319	Nguyễn Văn Hường	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	2	15	682	LUC
320	Vũ Thị Dò	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	3	16	70	LUC
321	Hà Văn Đại	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	2	17	469	LUC
322	Trần Phú Luận	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	2	18	345	LUC
323	UBND xã	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	2	19	100	LUC
324	Nguyễn Thị Lạch	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	2	20	60	LUC
325	Nguyễn Văn Hè	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	2	21	87	LUC
326	Vũ Đình Thặng	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	2	22	711	LUC
327	Vũ Đình Thặng	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	2	23	488	LUC
328	Vũ Đình Thặng	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	2	24	610	LUC
329	Vũ Đình Thặng	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	2	25	396	LUC
330	Vũ Đình Thặng	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	2	26	504	LUC
331	Vũ Đình Thặng	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	2	27	421	LUC
332	Vũ Đình Thặng	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	3	28	445	LUC
333	Vũ Đình Thặng	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	3	29	85	LUC
334	Vũ Đình Thặng	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	3	30	547	LUC
335	Nguyễn Xuân Đương	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	3	31	483	LUC
336	Nguyễn Xuân Thi	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	3	32	53	LUC
337	Vũ Thị Hiến	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	3	33	73	LUC

338	Đinh Quang Truyền	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	3	34	59.8	LUC
339	Nguyễn Văn Hường	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	3	35	709	LUC
340	Nguyễn Xuân Thi	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	3	36	277	LUC
341	Vũ Đình Thặng	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	3	37	480	LUC
342	Vũ Đình Thặng	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	3	38	1093	LUC
343	Vũ Đình Thặng	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	3	39	418	LUC
344	Phạm Văn Tới	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	3	40	150	LUC
345	Nguyễn Văn Đậu	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	4	41	161	LUC
346	Ngô Thị Dương	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	4	42	145.9	LUC
347	Hà Thị Bèo	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	4	43	123.2	LUC
348	Vũ Quang Ghi	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	4	44	403	LUC
349	Vũ Văn Đã	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	4	45	171	LUC
350	Trần Phú Hùng	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	4	46	802	LUC
351	Vũ Huy Miên	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	4	47	823	LUC
352	Vũ Huy Khán	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	4	48	355	LUC
353	Trần Đình Thương	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	4	49	937	LUC
354	Lê Văn Thi	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	4	50	657	LUC
355	UBND xã	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	4	51	30.9	LUC
356	Vũ Thị Hồng Thắm (Hòa)	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	4	52	504	LUC
357	Vũ Văn Hoàn	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	4	53	256.1	LUC
358	Trần Khắc Đoan	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	4	54	72	LUC
359	Trần Phú Ngũ	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	4	55	418	LUC
360	Trần Thị Mười	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	4	56	484	LUC
361	Vũ Văn Rừng	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	5	57	568	LUC
362	Trần Phú Tôn	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	5	58	313	LUC
363	Vũ Quang Sao	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	5	59	1194.1	LUC
364	Ngô Thị Dương	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	5	60	413.9	LUC
365	Nguyễn Xuân Thi	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	5	61	179	LUC
366	Nguyễn Xuân Cang	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	5	62	240	LUC
367	Vũ Văn Nhung	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	5	63	455	LUC
368	Nguyễn Thị Mỹ	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	5	64	312	LUC
369	Vũ Quang Ghi	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	5	65	526	LUC
370	Nguyễn Xuân Ngải	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	5	66	60	LUC
371	Vũ Văn Cát	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	6	67	809	LUC
372	Vũ Huy Kiêm	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	6	68	269	LUC
373	Nguyễn Văn Tần	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	6	69	653	LUC
374	Vũ Quang Hà	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	6	70	829	LUC
375	Trần Phú Miêu	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	6	71	1419	LUC

376	Trần Phú Diễn	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	6	72	804	LUC
377	Trần Phú Diễn	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	7	73	270	LUC
378	Vũ Văn Thuận	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	7	74	249	LUC
379	Vũ Quang Vượng	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	7	75	768	LUC
380	Nguyễn Xuân Toái	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	7	76	586	LUC
381	Nguyễn Xuân Công	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	7	77	1332	LUC
382	Nguyễn Xuân Hỷ	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	7	78	750	LUC
383	Hà Văn Triển	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	7	79	550	LUC
384	UBND xã	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	7	80	64	LUC
385	Hà Văn Hữu	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	7	81	23	LUC
386	Hà Văn Nhiên	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	7	82	60	LUC
387	Vũ Thị Khiếu	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	7	83	14.4	LUC
388	Trần Phú Uẩn	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	7	84	24	LUC
389	Đình Quang Lành	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	7	85	30	LUC
390	Vũ Quang Phú	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	7	86	13.6	LUC
391	Trần Phú Đen	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	8	87	1294	LUC
392	Trần Phú Đoan	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	VAC ĐEN	87	756	LUC
393	Trần Phú Lã	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	VAC ĐEN	87	1,838	LUC
394	Vũ Văn Đứng	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	VAC ĐEN	87	360	LUC
395	Nguyễn Văn Quynh	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	VAC ĐEN	87	60	LUC
396	Lê Văn Thục	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	VAC ĐEN	87	58	LUC
397	Phạm Văn Tới	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	VAC ĐEN	87	307	LUC
398	Vũ Văn Liép	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	VAC ĐEN	87	210	LUC
399	Hà Văn Nhu	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	VAC ĐEN	87	199	LUC
400	UBND xã	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	VAC ĐEN	87	279	LUC
401	UBND xã	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	VAC ĐEN	87	407	GT,TL
402	Trần Đình Tăng	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	8	88	3504	LUC
403	Trần Phú Hùng	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	VAC TÀNG	88	47	LUC
404	Phạm Quý Ý	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	VAC TÀNG	88	18	LUC
405	Vũ Quang Đình	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	VAC TÀNG	88	90	LUC
406	Trần Phú Cừ (Yến)	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	VAC TÀNG	88	29	LUC
407	Hà Văn Quân	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	VAC TÀNG	88	23	LUC
408	Hà Văn Hiếu	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	VAC TÀNG	88	54	LUC
409	Trần Đình Thương	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	VAC TÀNG	88	17	LUC
410	Vũ Quang Trữ	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	VAC TÀNG	88	35	LUC
411	Nguyễn Xuân Miện	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	VAC TÀNG	88	100	LUC
412	Vũ Quang Khởi	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	VAC TÀNG	88	37	LUC
413	Trần Phú Uẩn	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	VAC TÀNG	88	56	LUC

414	Phạm Đoàn Thực	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	VAC TÀNG	88	5	LUC
415	Vũ Văn Cát (Đáy)	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	VAC TÀNG	88	60	LUC
416	Nguyễn Minh Hồng	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	VAC TÀNG	88	63	LUC
417	Trần Thị Thắm (Minh)	Đồng Cầu	Phượng Hoàng Hạ	VAC TÀNG	88	77	LUC
418	Hà Văn Quân	Đồng Luồi	Phượng Hoàng Hạ	1	1	767	LUC
419	Hà Thị Yến	Đồng Luồi	Phượng Hoàng Hạ	1	2	554	LUC
420	UBND xã	Đồng Luồi	Phượng Hoàng Hạ	1	3	1762	LUC
421	UBND xã	Đồng Luồi	Phượng Hoàng Hạ	2	1	1758	LUC
422	Vũ Văn Bạo	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	1.1	1	240	LUC
423	Trần Phú Muôn	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	1.1	2	599	LUC
424	Vũ Huy Triết	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	1.1	3	488	LUC
425	Nguyễn Thị Lạch(Chắc)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	1.1	4	149	LUC
426	Vũ Quang Phú	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	1.1	5	372	LUC
427	Vũ Quang Lương	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	1.1	6	168	LUC
428	Nguyễn Văn Bắc(Soi)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	1.1	7	326	LUC
429	Nguyễn Xuân Kỳ	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	1.1	8	542	LUC
430	Nguyễn Xuân Phan	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	1.1	9	277	LUC
431	Lê Văn Ký	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	1.1	10	211	LUC
432	Nguyễn Minh Hồng	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	1.2	11	150	LUC
433	Nguyễn Văn Hè	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	1.2	12	115	LUC
434	Nguyễn Thị Yên (Sao)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	1	1	272	LUC
435	Hà Thị Xê	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	1	2	76	LUC
436	Vũ Thị Bằng (Khiển)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	1	3	362	LUC
437	Trần Thị Dung	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	1	4	123	LUC
438	Vũ Văn Khắc(Đã)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	1	5	497	LUC
439	Nguyễn Thị Gái	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	1	6	166	LUC
440	Vũ Huy Miên	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	1	7	182	LUC
441	Trần Phú Đoan	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	1	8	222	LUC
442	Hà Văn Dũng (Cung)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	1	9	186	LUC
443	Trần Phú Miều	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.1	1	169	LUC
444	Vũ Văn Đặng	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.1	2	161	LUC
445	Nguyễn Văn Tàn	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.1	3	94	LUC
446	Nguyễn Minh Hồng	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.1	4	155	LUC
447	Vũ Thị Dò	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.1	5	173	LUC
448	Nguyễn Đình Vang (Bắc)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.2	1	78	LUC
449	Hà Văn Triển	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.2	2	89	LUC
450	Vũ Quang Vượng	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.2	3	91	LUC
451	Nguyễn Xuân Toái	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.2	4	88	LUC

452	Nguyễn Văn Bắc(Soi)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.2	5	97	LUC
453	Trần Phú Miều	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.2	6	302	LUC
454	Trần Thị Luyên	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.2	7	284	LUC
455	Vũ Quang Xưa	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.2	8	84	LUC
456	Nguyễn Thị Nhu	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.2	9	84	LUC
457	Hà Văn Hiếu	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.2	10	87	LUC
458	Ubnd Xã Tt	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.3	1	25	LUC
459	Hà Văn Lãm	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.3	2	169	LUC
460	Trần Phú Miều	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.3	3	169	LUC
461	Vũ Văn Hiền (Kẹt Giáo)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.3	4	143	LUC
462	Nguyễn Văn Tần	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.3	5	138	LUC
463	Nguyễn Minh Hồng	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.3	6	180	LUC
464	Đình Quang Tấn	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.4	1	172	LUC
465	Trần Phú Ngừ	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.4	2	246	LUC
466	Hà Văn Lãm	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.4	3	189	LUC
467	Nguyễn Văn Đâu(Năm)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.4	5	465	LUC
468	Vũ Thị Út	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.5	2	160	LUC
469	Hà Văn Nhiên	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.5	3	87	LUC
470	Vũ Thị Tem (Tâm)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.5	4	171	LUC
471	Nguyễn Thị Thao	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.5	5	238	LUC
472	Vũ Văn Lương	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.6	1	106	LUC
473	Nguyễn Văn Tần	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.6		44	LUC
474	Nguyễn Văn Phúc	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.6	2	82	LUC
475	Nguyễn Xuân Công	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.6	3	106	LUC
476	Nguyễn Thị Lạch	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2.6		41	LUC
477	Vũ Thị Cam	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2	1	57	LUC
478	Đình Quang Truyền	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2	2	211	LUC
479	Nguyễn Minh Hồng	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2	2	120	LUC
480	Vũ Huy Kinh(Soát)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2	3	123	LUC
481	Vũ Thị Ngoi	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2	4	109	LUC
482	Nguyễn Xuân Phan	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2	5	182	LUC
483	Vũ Thị Láng (Tôn)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2	6	152	LUC
484	Nguyễn Văn Đâu(Năm)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2	7	273	LUC
485	Nguyễn Văn Chuyên(Muôi)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2	8	81	LUC
486	Nguyễn Thị Nhu(Thuấn)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2	9	105	LUC
487	Vũ Quang Huyền	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2	10	132	LUC
488	Hà Văn Hiếu	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2	11	98	LUC
489	Hà Văn Huỳnh	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2	12	128	LUC

490	Hà Văn Quân	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2	13	86	LUC
491	Vũ Thị Liên (Khiếu)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2	14	121	LUC
492	Nguyễn Xuân My	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2	15	109	LUC
493	Vũ Thị Vồn (Kính)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2	16	96	LUC
494	Vũ Văn Đán	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2	17	144	LUC
495	Nguyễn Thị Đoán	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2	18	145	LUC
496	Trần Phú Muôn	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2	19	156	LUC
497	Vũ Thị Dò	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2	20	97	LUC
498	Vũ Quang Trình	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2	21	66	LUC
499	Vũ Quang Chương	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2	22	139	LUC
500	Nguyễn Thị Chuyên (Ý)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	2	23	79	LUC
501	Hà Thị Lừ	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	3.1	1	352	LUC
502	Lê Thị Miên	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	3.2	1	306	LUC
503	Hà Văn Nhu	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	3.2	2	277	LUC
504	Hà Văn Lãm	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	3.2	3	125	LUC
505	Vũ Văn Kiệm	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	3.2		171	LUC
506	Lê Văn Toàn (Dực)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	3.2		382	LUC
507	Bùi Văn Cấp	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	3.2	4	312	LUC
508	Trần Phú Đen (Lã)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	3.2	5	371	LUC
509	Trần Thị Tho	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	3.2	6	179	LUC
510	Nguyễn Thị Yên (Sao)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ			182	LUC
511	Trần Thị Thắm (Minh)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	3	1	181	LUC
512	Vũ Quang Tuyển	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	3	2	58	LUC
513	Vũ Quang Sơ	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	3	3	236	LUC
514	Nguyễn Văn Miện (Thao)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	3	4	267	LUC
515	Nguyễn Văn Tường (Thao)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	3	5	144	LUC
516	Lê Thị Miên	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	3	6	274	LUC
517	Phạm Thị Sồi (Sư)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	3	7	360	LUC
518	Nguyễn Xuân Hỷ	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	3	8	197	LUC
519	Lê Văn Toàn (Dực)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	3	9	279	LUC
520	Nguyễn Thị Yên (Sao)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	3	10	342	LUC
521	Hà Thị Xê	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	3	11	144	LUC
522	Trần Thị Dung	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	3	12	93	LUC
523	Vũ Văn Khắc(Đã)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	3	13	386	LUC
524	Nguyễn Xuân Ngưu	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	3	14	190	LUC
525	Nguyễn Xuân Cang	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	3	15	253	LUC
526	Trần Phú Diễn	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	3	16	171	LUC
527	Vũ Huy Miên	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	3	17	171	LUC

528	Vũ Quang Bên	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	3	18	508	LUC
529	UBND xã	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	3	19	9	LUC
530	Nguyễn Thị Thao	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	Giáp Đê	1	199	LUC
531	Phạm Đoàn Thực	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	Giáp Đê	2	420	LUC
532	Vũ Văn Khắc(Đã)	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	Giáp Đê	3	360	LUC
533	UBND xã	Bến Lý	Phượng Hoàng Hạ	Giáp Đê	4	139	LUC
534	Nguyễn Xuân Bảo	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	1	1	180	LUC
535	Trần Phú Ngũ	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	1	2	415	LUC
536	Trần Thị Nhan	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	1	3	216	LUC
537	Vũ Văn Biêng	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	1	4	426	LUC
538	Vũ Thị Phúc	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	1	5	302	LUC
539	Vũ Văn Khả	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	1	6	224	LUC
540	Nguyễn Thị Cháp (Hy)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	1	7	129	LUC
541	UBND xã	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	1	8	10	LUC
542	Nguyễn Xuân Tân	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	2	1	225	LUC
543	Nguyễn Xuân Bỉ	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	2	2	262	LUC
544	Bùi Văn Cường	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	2	3	183	LUC
545	Nguyễn Xuân Khuôn	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	2	4	72	LUC
546	Nguyễn Xuân Hỷ	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	2	5	279	LUC
547	UBND xã	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	2	6	129	LUC
548	Vũ Thị Phúc	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	2	7	208	LUC
549	UBND xã	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	2	8	92	LUC
550	Nguyễn Xuân Thỏ	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	3	1	165	LUC
551	Vũ Văn Ninh (Kề)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	3	2	296	LUC
552	Vũ Văn Khả (Ngôi)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	3	3	237	LUC
553	Vũ Quang Đĩnh	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	3	4	295	LUC
554	Vũ Thị Lự	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	3	5	194	LUC
555	Vũ Quang Há	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	3	6	249	LUC
556	Nguyễn Thị Múc(Tắm)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	3	7	187	LUC
557	Đào Thị Thom (Vường)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	3	8	99	LUC
558	Đào Thị Thom (Vường)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	3	9	212	LUC
559	UBND xã	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	3	10	179	LUC
560	Trần Phú Ngũ	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	3.1	1	254	LUC
561	Nguyễn Xuân Kha (Sấn)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	3.1	2	126	LUC
562	Trần Đình Thương	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	3.1	3	242	LUC
563	Vũ Quang Bên	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	3.2	1	614	LUC
564	Vũ Quang Có (Cát)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	3.2	2	253	LUC
565	Vũ Văn Thấn (Củ)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	3.2	3	258	LUC

566	Nguyễn Xuân Tích (Loan)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	3.2	4	141	LUC
567	UBND xã	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	3.2	5	365	LUC
568	Trần Thị Nhan	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	4	1	190	LUC
569	Hà Văn Dũng	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	4	2	136	LUC
570	Hà Văn Phúc(Lừ)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	4	3	306	LUC
571	Doanh Thị Thúy	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	4	4	340	LUC
572	Đinh Thị Hay	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	4	5	200	LUC
573	Đinh Quang Lành	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	4	6	98	LUC
574	Lê Văn Cư	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	4	7	150	LUC
575	Lê Văn Thục	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	4	8	191	LUC
576	Nguyễn Thị Yên (Sao)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	4	9	196	LUC
577	Vũ Văn Biêng	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	4	10	249	LUC
578	Vũ Thị Bằng	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	4	11	340	LUC
579	Bùi Văn Cường	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	4	12	135	LUC
580	Bùi Văn Cấp	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	4	13	245	LUC
581	Nguyễn Thị Nhuận	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	4	14	152	LUC
582	Ubnd Xã Tt	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	4	15	62	LUC
583	Nguyễn Xuân Tuấn	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	4.1	1	64	LUC
584	Nguyễn Minh Hồng	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	4.1	2	404	LUC
585	Vũ Thị Lê (Liếp)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	4.1	3	379	LUC
586	Trần Thị Duyên	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	4.1	4	467	LUC
587	Vũ Thị Chót	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	4.1	5	202	LUC
588	Vũ Văn Hiến	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	4.1	6	118	LUC
589	Vũ Văn Ghi	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	4.1	7	487	LUC
590	Nguyễn Xuân Uông	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	5	1	269	LUC
591	Nguyễn Xuân Phan	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	5	2	174	LUC
592	Vũ Văn Chín	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	5	3	380	LUC
593	Nguyễn Thị Lạch(Chắc)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	5	4	125	LUC
594	Vũ Quang Chương	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	5	5	132	LUC
595	Vũ Văn Ghi	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	5	6	319	LUC
596	Trần Phú Miều	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	5	7	304	LUC
597	Nguyễn Văn Chuyên	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	5	8	149	LUC
598	Nguyễn Thị Nhu (Thuần)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	5	9	150	LUC
599	UBND xã	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	5	10	43	LUC
600	UBND xã	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	5.1	1	83	LUC
601	Bùi Thị Dế(Đạo)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	5.1	2	142	LUC
602	Hà Văn Luật	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	5.1	3	113	LUC
603	Trần Phú Hùng	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	5.1	4	115	LUC

604	Nguyễn Xuân Uông	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	5.1	5	132	LUC
605	Hà Văn Lưỡng (Tuy)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	5.1	6	25	LUC
606	Hà Văn Lưỡng (Tuy)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	5.1	7	59	LUC
607	Phạm Thị Nhẫn	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	5.1	7	116	LUC
608	Nguyễn Văn Phúc	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	5.1	8	102	LUC
609	Nguyễn Thị Vuốt	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	6	1	86	LUC
610	Phạm Thị Hưng	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	6	2	222	LUC
611	Vũ Thị Luyện (Các Tựa)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	6	3	173	LUC
612	Vũ Huy Kiểm	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	6	4	174	LUC
613	Vũ Thị Tám	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	6	5	132	LUC
614	Nguyễn Thị Chuyên (Ý)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	6	6	132	LUC
615	Nguyễn Văn Phúc	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	6	7	196	LUC
616	Hà Văn Quân	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	6	8	213	LUC
617	Vũ Thị Vang	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	6	9	88	LUC
618	Bùi Thị Dế(Đạo)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	6	10	392	LUC
619	Nguyễn Thị Năm	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	6	11	116	LUC
620	Vũ Văn Đứng	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	6	12	178	LUC
621	Vũ Văn Đứng	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	6.1	13	218	LUC
622	Vũ Thị Nhanh	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	6.1	14	179	LUC
623	Vũ Thị Út	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	6.1	15	73	LUC
624	Doanh Thị Thúy	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	6.1	16	217	LUC
625	Nguyễn Văn Miện	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	6.1	17	285	LUC
626	Nguyễn Thị Phượng(Trưởng)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	6.1	18	244	LUC
627	Phạm Văn Tới	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	6.1	19	356	LUC
628	Vũ Huy Thanh	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	7	2	360	LUC
629	Vũ Thị Cam(Tiểu)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	7	3	188	LUC
630	Hà Văn Lãng	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	7	4	316	LUC
631	Nguyễn Thị Nhu (Thuần)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	7	5	282	LUC
632	Nguyễn Văn Chuyên	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	7	6	230	LUC
633	Vũ Huy Khán	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	7	7	252	LUC
634	Nguyễn Xuân Thô	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	8	1	117	LUC
635	Hà Văn Lâm	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	8	2	500	LUC
636	Trần Phú Uẩn	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	8	3	220	LUC
637	Nguyễn Văn Quỳnh	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	8	4	158	LUC
638	Vũ Quang Hà	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	8	5	175	LUC
639	Vũ Quang Đĩnh	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	8	6	199	LUC
640	Vũ Văn Huy (Tầm)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	8	7	128	LUC
641	Nguyễn Xuân Đề	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	8	8	313	LUC

642	Trần Phú Cừ	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	8	9	104	LUC
643	Nguyễn Thị Thoi (Tuấn)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	8	10	157	LUC
644	Bùi Văn Cấp	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	8	11	182	LUC
645	Nguyễn Thị Cháp (Hy)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	8	12	136	LUC
646	Phạm Thị Kiểm	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	8	13	105	LUC
647	Lê Văn Dong	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	8	14	113	LUC
648	Trần Thị Tho	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	8	15	145	LUC
649	Nguyễn Xuân Nỷ	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	8	16	219	LUC
650	Nguyễn Xuân Tân	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	8	17	117	LUC
651	Nguyễn Xuân Kha	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	9	18	185	LUC
652	Đào Thị Thơm (Bơ)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	8	19	240	LUC
653	Đào Thị Thơm (Bơ)	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	8	20	152	LUC
654	Lê Văn Túc	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	8	21	159	LUC
655	Trần Phú Sang	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	8	22	73	LUC
656	Đinh Thị Hay	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	8	23	255	LUC
657	Đinh Thị Hay	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	8.1	24	54	LUC
658	Vũ Quang Bên	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	8.1	25	397	LUC
659	Nguyễn Văn Sông	Đồng Dệu	Phượng Hoàng Hạ	8.1	26	264	LUC
660	Lê Văn Ký	Nghĩa trang	Phượng Hoàng Hạ	NT	1	929	LUC
661	Đinh Quang Động	Nghĩa trang	Phượng Hoàng Hạ	NT	2	390	LUC
662	Đinh Quang Động	Nghĩa trang	Phượng Hoàng Hạ	NT	3	315	LUC
663	Nguyễn Văn Chuyên	Nghĩa trang	Phượng Hoàng Hạ	NT	4	429	LUC
664	Nguyễn Thị Vuốt	Nghĩa trang	Phượng Hoàng Hạ	NT	5	349	LUC
665	Đinh Quang Túc	Nghĩa trang	Phượng Hoàng Hạ	NT	6	674	LUC
666	Nguyễn Xuân Tân	Nghĩa trang	Phượng Hoàng Hạ	NT	7	384	LUC
667	Lê Văn Túc	Nghĩa trang	Phượng Hoàng Hạ	NT	8	1007	LUC
668	Đinh Quang Tấn	Nghĩa trang	Phượng Hoàng Hạ	NT	9	1443	LUC
669	Vũ Văn Đặng	Nghĩa trang	Phượng Hoàng Hạ	NT	10	161	LUC
670	UBND xã	Nghĩa trang	Phượng Hoàng Hạ	NT	11	931	LUC
671	Trần Phú Uẩn	Nghĩa trang	Phượng Hoàng Hạ	NT	12	120	LUC
672	UBND xã	Nghĩa trang	Phượng Hoàng Hạ	NT	13	96	LUC
673	Vũ Đình Thặng	Nghĩa trang	Phượng Hoàng Hạ	NT	14	581	LUC
674	Nguyễn Văn Vường	Nghĩa trang	Phượng Hoàng Hạ	NT	15	889	LUC
675	Trần Phú Luận	Nghĩa trang	Phượng Hoàng Hạ	NT	16	673	LUC
676	Vũ Văn Đứng	Nghĩa trang	Phượng Hoàng Hạ	NT	17	257	LUC
677	Nguyễn Thị Vuốt	Nghĩa trang	Phượng Hoàng Hạ	NT	18	425	LUC
678	Vũ Huy Từ	Nghĩa trang	Phượng Hoàng Hạ	NT	19	296	LUC
679	Vũ Văn Kiệm	Nghĩa trang	Phượng Hoàng Hạ	NT	20	427	LUC

680	Phạm Thị Kiểm	Nghĩa trang	Phượng Hoàng Hạ	NT	21	528	LUC
681	Lê Văn Thục	Nghĩa trang	Phượng Hoàng Hạ	NT	22	649	LUC
682	Nguyễn Xuân Kỳ	Nghĩa trang	Phượng Hoàng Hạ	NT	23	441	LUC
683	Trần Đình Như	Nghĩa trang	Phượng Hoàng Hạ	NT	24	3124	LUC
684	Vũ Huy Khán	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	1	1	116	LUC
685	Phạm Đoàn Tuấn	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	1	2	67	LUC
686	Vũ Văn Giáo (Kẹt)	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	1	3	90	LUC
687	Vũ Thị Tý(Dền)	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	1	4	117	LUC
688	Vũ Văn Bá	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	1	5	118	LUC
689	Đình Quang Chuyển	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	1	6	48	LUC
690	Trần Phú Uẩn	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	1	7	80	LUC
691	Trần Phú Uẩn(Hiển)	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	1	8	87	LUC
692	Trần Phú Uẩn	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	1	9	89	LUC
693	Vũ Văn Đát	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	1	10	77	LUC
694	Hà Thị Yến	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	2	1	146	LUC
695	Nguyễn Xuân Tân	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	2	2	144	LUC
696	Nguyễn Xuân Ngừng	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	2	3	268	LUC
697	Hà Văn Tuấn	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	2	4	184	LUC
698	Trần Đình Nhỡ	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	2	5	166	LUC
699	Trần Thị Thắm	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	2	6	94	LUC
700	Vũ Văn Đứng	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	2	7	245	LUC
701	Nguyễn Thị Thao	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	2	8	522	LUC
702	Nguyễn Thị Mỹ	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	3	1	102	LUC
703	Vũ Quang Ghi	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	3	2	308	LUC
704	Trần Thị Luyện	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	3	3	112	LUC
705	Trần Phú Luận	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	3	4	172	LUC
706	Nguyễn Văn Sông	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	3	5	189	LUC
707	Nguyễn Xuân Tuấn	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	3	6	122	LUC
708	Vũ Văn Lương	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	3	7	204	LUC
709	Vũ Huy Triết	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	3	8	219	LUC
710	Vũ Quang Vượng (Êm)	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	3	9	175	LUC
711	Vũ Thị Lễ (Liếp)	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	4	10	268	LUC
712	Nguyễn Xuân Thỏ	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	3	11	190	LUC
713	Vũ Văn Thuận	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	3	12	115	LUC
714	Đình Quang Túc	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	3	13	151	LUC
715	Trần Phú Chỉ	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	3.1	1	258	LUC
716	Lê Văn Thụy (Toản)	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	3.1	2	320	LUC
717	Trần Phú Đen	Mả phát	Phượng Hoàng Hạ	3.1	2	290	LUC

718	Nguyễn Xuân Bảo	Mã phát	Phượng Hoàng Hạ	3.1	4	132	LUC
719	Phạm Thị Kiểm	Mã phát	Phượng Hoàng Hạ	3.1	5	150	LUC
720	Lê Văn Dong	Mã phát	Phượng Hoàng Hạ	3.1	6	145	LUC
721	Lê Văn Thi	Mã phát	Phượng Hoàng Hạ	3.1	7	190	LUC
722	Nguyễn Thị Phượng	Mã phát	Phượng Hoàng Hạ	3.1	8	333	LUC
723	Vũ Văn Khoảnh	Mã phát	Phượng Hoàng Hạ	3.1	9	236	LUC
724	Đinh Quang Tấn	Mã phát	Phượng Hoàng Hạ	3.1	10	321	LUC
725	Đinh Quang Túc	Mã phát	Phượng Hoàng Hạ	3.1	11	185	LUC
726	Đinh Quang Chuyển	Mã phát	Phượng Hoàng Hạ	3.1	12	137	LUC
727	Vũ Văn Bảo(Hung)	Mã phát	Phượng Hoàng Hạ	3.1	13	159	LUC
728	Lê Văn Chắc	Mã phát	Phượng Hoàng Hạ	3.1	14	50	LUC
729	Vũ Văn Hiền (Giáo)	Mã phát	Phượng Hoàng Hạ	3.1	15	97	LUC
730	Hà Văn Lưỡng	Mã phát	Phượng Hoàng Hạ	3.1	16	120	LUC
731	Nguyễn Xuân Ngải	Mã phát	Phượng Hoàng Hạ	Giáp đê	1	117	LUC
732	Lê Văn Toàn	Mã phát	Phượng Hoàng Hạ	Giáp đê	2	154	LUC
733	Lê Thị Miên	Mã phát	Phượng Hoàng Hạ	Giáp đê	3	300	LUC
734	UBND xã	Mã phát	Phượng Hoàng Hạ	Giáp đê	4	42	LUC
735	Hà Thị Bèo	Mã bóng	Phượng Hoàng Hạ		1	608	LUC
736	Hà Văn Tạ	Mã bóng	Phượng Hoàng Hạ		2	1162	LUC
737	Nguyễn Duy Hải	Mã bóng	Phượng Hoàng Hạ		3	1219	LUC
738	Hà Văn Quân	đồng Luôi	Phượng Hoàng Hạ	1	1	767	LUC
739	Hà Thị Yến	đồng Luôi	Phượng Hoàng Hạ	1	2	554	LUC
740	UBND xã	đồng Luôi	Phượng Hoàng Hạ	1	3	1762	LUC
741	UBND xã	đồng Luôi	Phượng Hoàng Hạ	2	1	1758	LUC

